

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 251/2023/HSST
Ngày 03/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Bùi Thị P.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 206/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Văn Đ, CCCD số: 079081008357, cấp ngày 28/8/2018, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Đang; sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 17 ấp Vĩnh Bình, xã Bình G, huyện Đ, tỉnh B; Nơi ở hiện nay: C19/10 ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện B, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1938 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1945 (Đã chết); chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 18/3/2020, Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/10/2020. Chấp hành xong án phí tháng 8/2020 (Bút lục 92-97; 254); Tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến nay- có mặt

2, Hoàng Đức T, CCCD số: 037083002277, cấp ngày 20/02/2017, giới tính: Nam, sinh năm 1983 tại tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: xã Ninh T, thành phố N, tỉnh N; nơi ở hiện nay: C10/10 ấp 4B, xã B, huyện B, Thành phố H;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng M, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; có vợ và 01 con sinh năm 2017.

Nhân thân: Ngày 18/8/2005, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp T sản, giá trị T sản trộm cắp là 950.000 đồng, chấp hành xong án phạt tù ngày 08/01/2006. Ngày 16/3/2007, Tòa án nhân dân Quận 9 xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp T sản, giá trị T sản trộm cắp là 9.100.000 đồng, chấp hành xong án phạt tù ngày 29/02/2008, chấp hành xong nghĩa vụ án phí ngày 14/4/2007.

Tiền án:

- Ngày 22/9/2011, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp T sản, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 kháng nghị thay đổi tội danh sang tội Cướp giật T sản. Ngày 03/01/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bác kháng nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, chấp hành xong án phạt tù ngày 15/8/2012, chấp hành xong nghĩa vụ án phí tháng 06/2013.

- Ngày 28/02/2014, Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp T sản, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2013, chấp hành xong án phí ngày 25/8/2014.

- Ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội trộm cắp T sản với tình tiết tái phạm nguy hiểm đối với hành vi phạm tội ngày 27/12/2017, chấp hành xong án phạt tù ngày 27/8/2020.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến nay –có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1983, địa chỉ cư trú: 577/9L Quốc Lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình P, thành phố T, Thành phố H – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1997, địa chỉ cư trú: ấp Tân Thanh, xã A, huyện C, tỉnh Đồng T- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 27/4/2022, chị Nguyễn Thị N cùng chồng là anh Nguyễn Quyết Thắng đang nằm trên lầu 1 tại nhà số 577/9L quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh không đóng cửa ban công. Chị N đang nằm nghiêng quay mặt về phía ban công, còn anh Thắng nằm nghiêng quay mặt về hướng ngược lại thì chị N phát hiện Nguyễn Văn Đ bò từ ban công vào phòng ngủ, tay cầm điện thoại có mở đèn soi về bàn trang điểm, nơi đang để 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 128G màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus 64 Gb màu đen, cạnh giường ngủ. Khi chị N thấy Đ đang bò lại gần bàn trang điểm để lấy điện thoại thì chị N la lên “Anh ơi nhà có trộm”. Anh Thắng liền bật dậy và quay người về phía ban công đuổi theo Đ đang chạy theo hướng ban công thì anh Thắng bị ngã từ lầu 1

ban công xuống đường, còn Đ chạy bộ ra hướng Quốc lộ 13 trốn thoát. Sau đó, Chị N đưa anh Thắng đến bệnh viện nhân dân Gia định cấp cứu đến 5 giờ 55 phút, cùng ngày thì anh Thắng tử vong nên chị N đến Công an phường Hiệp Bình Phước trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Công an thành phố Thủ Đức trích xuất camera truy tìm đối tượng gây án. Đến 16 giờ 00 phút, ngày 29/4/2022, Công an thành phố Thủ Đức đưa Nguyễn Văn Đ và Hoàng Đức T về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Đức T khai nhận: Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 27/4/2022, Nguyễn Văn Đ gọi điện thoại hẹn gặp Hoàng Đức T tại Công viên 23/9, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1. Tại đây, Đ rủ T đi tìm T sản để lấy trộm, T đồng ý. T điều khiển xe Vario màu trắng biển số 66C1 - 639.34 chở Đ đến trước nhà số 577/9L Quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Quyết Thắng thì phát hiện cửa ban công không đóng cửa. Đ nói T dừng xe lại để Đ lấy trộm T sản khi nào lấy được T sản Đ sẽ gọi điện thoại cho T đến chở, rồi T điều khiển xe ra cầu Đức Nhỏ, Quốc lộ 13 đứng chờ, còn Đ leo lên nhà lấy trộm.

Đ bỏ đôi dép tại chậu cây kiềng bên ngoài tường rào nhà chị N, rồi leo lên tường rào, lên ban công lầu 1, đi vào trong phòng ngủ. Đ mở đèn pin điện thoại di động rồi bò đến bàn trang điểm thì phát hiện 02 điện thoại di động đang để trên bàn và chuẩn bị lấy thì bị chị N phát hiện truy hô “Anh ơi nhà có trộm” nên Đ bỏ chạy ra ngoài ban công leo nhanh xuống đất, lấy đôi dép bỏ chạy ra đầu hẻm 577 rồi T điều khiển xe mô tô chở Đ trốn thoát. Trong lúc leo xuống để tẩu thoát, Đ làm rơi điện thoại của Đ tại phía trong tường rào nhưng Đ không biết. Sau đó chị N phát hiện điện thoại của Đ nên trình báo cho Công an thành phố Thủ Đức thu giữ. Kết luận giám định số 75 ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 128 Gb màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 64Gb màu đen có tổng giá trị là 8.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKSTPTĐ ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp T sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hoàng Đức T về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp T sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 03 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Hoàng Đức T, Nguyễn Văn Đ phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các T liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Nguyễn Văn Đ đã rủ bị cáo Hoàng Đức T thực hiện hành vi trộm cắp T sản nên vào lúc 01 giờ 00 phút, ngày 27/4/2022 các bị cáo Hoàng Đức T và Nguyễn Văn Đ đến nhà số 577/9L Quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo Hoàng Đức T đứng ngoài cảnh giới, còn bị cáo Nguyễn Văn Đ bò từ ban công vào phòng ngủ của bị hại là bà Nguyễn Thị N có ý định chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 128 Gb màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 64Gb màu đen của bà Nguyễn Thị N có tổng giá trị là 8.500.000 đồng nhưng chưa lấy được T sản thì bị bà Nguyễn Thị N và ông Thắng (chồng bà N) phát hiện nên bị cáo Nguyễn Văn Đ không thực hiện được hành vi lấy T sản, bị cáo Đ không lấy được T sản là do nguyên nhân ngoài ý muốn. Hành vi của bị cáo Hoàng Đức T, Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội trộm cắp T sản, thuộc phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo Hoàng Đức T đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội trộm cắp với lỗi cố ý nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội trộm cắp T sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bị kết án năm 2020 về tội trộm cắp T sản, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội trộm cắp T sản với lỗi cố ý nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, theo đó bị cáo Nguyễn Văn Đ là người rủ bị cáo Hoàng Đức T thực hiện hành vi trộm cắp T sản và cũng là người trực tiếp bò vào nhà bị hại để lấy trộm T sản, còn bị cáo Hoàng Đức T là người giúp

sức đứng ngoài cảnh giới cho bị cáo Đ thực hiện hành vi trộm cắp T sản, các bị cáo chưa lấy được T sản là do nguyên nhân ngoài ý muốn

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an cho xã hội nên cần thiết phải có một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra mới đủ tính răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Xét bị cáo Hoàng Đức T, Nguyễn Văn Đ có nhân thân rất xấu, đã bị kết án nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà khi ra trại lại thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần có mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe giáo dục vào phòng ngừa tội phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này thì bị hại chưa bị thiệt hại nên không có cơ sở để buộc các bị cáo bồi thường.

Đối với yêu cầu thiệt hại do ông Nguyễn Quyết Thắng chết thì do vụ án ông Thắng chết cơ quan điều tra có quyết định không khởi tố vụ án, không xét xử trong vụ án này nên không có cơ sở để xem xét bồi thường của bị hại.

[6]. Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) mẫu ADN thu trên hàng rào nhà 577/9L Quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã niêm phong lưu trong hồ sơ vụ án chết người đã tách vụ án;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu tại hiện trường của bị cáo Nguyễn Văn Đ có liên quan đến việc phạm tội thì cần tịch thu sung công;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, một nón kết màu đen trắng, một áo thun màu đen, một quần jean màu xanh, Nguyễn Văn Đ mặc đi lấy trộm T sản thì cần tịch thu sung công;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Hoàng Đức T dùng để liên lạc với Nguyễn Văn Đ, có liên quan đến việc phạm tội thì cần tịch thu sung công;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh có chữ “Grab”, một áo khoác màu trắng, một áo khoác màu đen, một quần jean màu xanh, bị cáo Hoàng Đức T mặc chở bị cáo Đ đi lấy trộm thì cần tịch thu sung công.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu sam sung ZFololz5G màu hồng thu tại nhà bị cáo Nguyễn Văn Đ, không liên quan đến vụ án thì trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

- 01(một) xe mô tô hiệu honda Vario màu trắng đỏ đen biển số 66C1 – 639.34 số máy KF41E2461752, số khung MH1KF4124MK457834. Kết quả điều tra xe mô tô trên do bà Nguyễn Kim P là chủ sở hữu, bị cáo T mượn xe của

bà P để sử dụng, bà P không biết bị cáo T sử dụng xe mô tô trên vào việc trộm cắp T sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho bà P.

[7]. Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Đối với vụ việc ông Nguyễn Quốc Thắng chết. Ngày 13/12/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã có quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 166/QĐDCSHS về việc không khởi tố vụ án hình sự nguyên nhân chết của ông Nguyễn Quyết Thắng do không có sự việc phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp T sản” (phạm tội chưa đạt);

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2022.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 03 (ba) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2022.

2. Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu tại hiện trường của bị cáo Nguyễn Văn Đ; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, 01 (một) nón kết màu đen trắng, 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) quần jean màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn Đ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Hoàng Đức T; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh có chữ “Grab”, 01 (một) áo khoác màu trắng, một áo khoác màu đen, một quần jean màu xanh của bị cáo Hoàng Đức T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu sam sung ZFololz5G màu hồng

(Phiếu nhập kho vật chứng số NK23/140C ngày 09/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Đức T, Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b, điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng